TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG M** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2023/QĐST-HNGĐ	*Sông M, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Chị Ly Thị D, sinh năm 1977. Địa chỉ: Bản Huổi H, xã Chiềng E, huyện Sông M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Và Chụ D, sinh năm 1976. Địa chỉ: Bản Huổi H, xã Chiềng E, huyện Sông M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ly Thị D và anh Và Chụ D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Và A Đg, sinh ngày 12/4/1997; Và Thị L, sinh ngày 17/7/2000 và Và Thị Th, sinh ngày 08/01/2012.

Hiện nay 02 con lớn là Và A Đg và Và Thị L đã trưởng thành không đề nghị giải quyết.

Anh Và Chụ D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con Và Thị Th, sinh ngày 08/01/2012 đến 18 tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Ly Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con, chị Ly Thị D được quyền đi lại thăm nom, giáo dục con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không kê khai, không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Đương sự là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phi ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện Sông M;
- Chi cục THADS huyện Sông M;
- UBND xã Chiềng E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lô Văn Long